

Số: 171/BC-DAP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I- THÔNG TIN CHUNG:

1- Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần DAP - Vinachem
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200827051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/7/2008, thay đổi lần thứ 5 ngày 30 tháng 3 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 1.461,099 tỷ đồng
- Địa chỉ: Lô GI-7, khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Số điện thoại: 0225 3.979.368
- Số fax: 0225 3.979.170
- Website: <http://www.dap-vinachem.com.vn>
- Mã cổ phiếu: DDV

2- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem được thành lập ngày 24/7/2008 theo Quyết định số 405/QĐ-HCVN của Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam). Công ty Cổ phần DAP-Vinachem được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Kể từ ngày 01/01/2015, Công ty được chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (trong đó Nhà nước nắm 64% vốn điều lệ).

- Từ ngày 09/6/2015: Đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội.
- Từ ngày 10/6/2015: Công ty trở thành công ty đại chúng quy mô lớn.
- + Ngày đăng ký giao dịch có hiệu lực: 10/6/2015
- + Ngày chính thức giao dịch: 10/6/2015

3- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;
- Sản xuất hóa chất cơ bản;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (bao gồm bán điện);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phân bón, hợp chất ni tơ và hóa chất cơ bản (không bao gồm thuốc trừ sâu và thuốc bảo vệ thực vật);

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê kho bãi;

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Thu phí cầu cảng;

- Địa bàn kinh doanh: Tại Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

4- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành.

Người đại diện theo pháp luật: Tổng giám đốc điều hành.

- Sơ đồ tổ chức-quản lý: *(phụ lục kèm theo)*

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5- Định hướng phát triển:

a- Mục tiêu chính của Công ty:

Phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Nhà nước- Cổ đông- Người lao động;

b- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Trọng tâm nhân tố con người;

+ Không ngừng nâng cao trình độ công nghệ sản xuất, sản phẩm làm ra đảm bảo chất lượng cao;

+ Phấn đấu đạt và vượt công suất thiết kế 330.000 tấn DAP/năm;

+ Phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;

+ Giữ vững và phát triển thị trường trong nước; từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

c- Các mục tiêu về môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường;

- Nâng cao trình độ công nghệ sản xuất;

- Tuyên truyền, giáo dục người lao động để cải thiện môi trường;

- Tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào xã hội, từ thiện;

- Đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống tinh thần, thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động.

6- Các rủi ro:

- Do tác động Luật số 71/2014/QH13 chuyển phân bón từ mặt hàng chịu thuế GTGT sang không chịu thuế GTGT từ khâu nhập khẩu đến khâu sản xuất, thương mại bán ra. Điều đó đồng nghĩa với toàn bộ thuế GTGT đầu vào sẽ phải cộng chi phí trong sản xuất, dẫn đến giá thành sản phẩm tăng, giảm sức cạnh tranh so với hàng nhập khẩu (hàng nhập khẩu không phải chịu thuế GTGT nên có cơ hội giảm giá tối đa 5%).

II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019:

1- Khái quát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

a) *Về sản xuất:* Sản lượng DAP sản xuất năm 2019 đạt 198.236 tấn bằng 76,24% so với kế hoạch năm 2019, bằng 82,58% so với thực hiện năm 2018. Về cơ bản Công ty đã điều hành sản lượng sản xuất từng tháng, từng quý bám sát vào tình hình tiêu thụ sản phẩm, sản xuất đủ số lượng và chủng loại theo kế hoạch tiêu thụ, đảm bảo mục tiêu không làm tăng hàng tồn kho, duy trì lượng hàng tồn kho trong hạn mức mà HĐQT Công ty ban hành.

Nguyên nhân thực hiện không hoàn thành kế hoạch sản lượng sản xuất năm 2019:

Tình trạng dư cung trên thị trường phân bón còn phổ biến, nguồn cung trong nước dồi dào (hàng phân bón tồn kho còn nhiều), lượng nhập khẩu không giảm. xuất khẩu sụt giảm. Tác động của biến đổi khí hậu đối với khu vực thị trường trọng điểm tiêu thụ phân bón DAP (là đồng bằng sông Cửu Long) ngày càng diễn ra phức tạp, khó lường, diện tích đất trồng lúa bị thu hẹp do bị xâm nhập mặn, tình trạng khô hạn ở miền Trung, Tây Nguyên còn kéo dài nhiều năm tới. Dẫn tới thị trường tiêu thụ phân bón sẽ bị thu hẹp, mức độ cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt hơn, nhất là trong bối cảnh hội nhập sâu rộng như hiện nay.

- Do tác động của Luật thuế số 71/2014/QH13 chuyển phân bón từ mặt hàng chịu thuế GTGT sang không chịu thuế GTGT từ khâu nhập khẩu đến khâu sản xuất, thương mại bán ra. Điều đó đồng nghĩa với toàn bộ thuế GTGT đầu vào sẽ phải cộng vào chi phí sản xuất, dẫn đến giá thành sản xuất sản phẩm tăng, giảm sức cạnh tranh so với hàng nhập khẩu (hàng nhập khẩu không phải chịu thuế GTGT nữa nên có cơ hội giảm giá tối đa 5%).

- Giá một số nguyên liệu chính như lưu huỳnh, Amoniac... liên tục biến đổi.

- Một số ngân hàng thương mại chưa thực sự có thiện chí đồng hành và hỗ trợ cho vay vốn lưu động cho doanh nghiệp hoạt động.

b) Về công tác tiêu thụ năm 2019:

- Sản lượng tiêu thụ năm 2019 đạt 179.296 tấn, bằng 68,96% so với kế hoạch năm 2019, bằng 74,21% so với thực hiện năm 2018. Nguyên nhân do kênh tiêu thụ xuất khẩu sụt giảm mạnh chỉ bằng 17,8% so với thực hiện năm 2018, bằng 17,7% so với kế hoạch năm 2019. Giá phân bón DAP thế giới thế giới đầu năm 2019 đến nay liên tục trong xu hướng sụt giảm (giá DAP Trung Quốc 64% hiện nay giá chỉ còn ở mức 288-293 USD/tấn FOB, tương đương với 6,67-6,78 triệu đồng/tấn thấp hơn nhiều so với giá thành và biến phí). Do đó trong năm 2019 gần như không xuất khẩu được đơn hàng lớn nào.

Trước tình hình tiêu thụ về xuất khẩu khó khăn, bằng nhiều giải pháp tích cực, Công ty đã cố gắng đẩy mạnh sản xuất tiêu thụ trong nước. Kết quả, sản lượng tiêu thụ trong nước năm 2019 tăng 10,4% so với thực hiện năm 2018, bằng 98% so với kế hoạch năm 2019.

- Năm 2019, tình hình tiêu thụ tiêu thụ rất khó khăn, nhưng mảng trong nước đạt kết quả khá khả quan, sản lượng tiêu thụ trong nước ước thực hiện 2019 là 164.608 tấn, bằng 111,87% so với thực hiện năm 2018, bằng 99,7% so với kế hoạch. Tuy nhiên, do thị trường xuất khẩu giảm mạnh đã ảnh hưởng đến kế hoạch sản lượng tiêu thụ của cả năm, kéo theo sản lượng sản xuất cũng bị suy giảm theo, làm tăng giá thành sản xuất. Nếu tăng sản lượng sản xuất sẽ làm cho tồn kho cao, ứ đọng vốn, tiềm ẩn nhiều rủi ro trong khi giá bán sản phẩm và nguyên liệu chính liên tục biến đổi.

- Về giá bán: Công ty luôn bám sát diễn biến giá giao dịch trên thị trường (giá và nhu cầu tiêu thụ) để linh hoạt điều chỉnh giá bán và có chính sách hỗ trợ tiêu thụ phù hợp. Trong năm 2019, đã thực hiện điều chỉnh giá bán gốc 03 lần, tổng các lần điều chỉnh giảm là 1,35 triệu đồng/tấn và nhiều lần chỉnh giá chiết khấu thương mại, chiết khấu bậc thang, gia hạn thanh toán, thưởng tiêu thụ và khuyến mại...

+ Giá bán bình quân thực hiện năm 2019 giảm 6,0% so với kế hoạch năm, làm lợi nhuận giảm 102,72 tỷ đồng.

2- Một số chỉ tiêu trong năm 2019

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỉ lệ (%)	
					TH 2019 so với 2018	TH 2019 so với KH

I	Sản lượng hiện vật					
1	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	260.000	198.236	82,58	76,24
2	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	260.000	179.296	74,21	68,96
3	Sản lượng DAP tồn kho	Tấn		27.545	304,54	304,57
II	Chỉ tiêu GT SXCN và tài chính					
1	Gia trị SXCN theo giá thực tế	Ti đồng	2.482,331	1.725,21	76,82	69,50
2	Tổng doanh thu	Ti đồng	2.547,939	1.700,57	71,38	66,74
3	Lợi nhuận thực hiện	Ti đồng	162,580	5,262	2,5	3,47

3- Về tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban Tổng giám đốc và Trưởng phòng Kế toán tài chính:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Sinh	Tổng Giám đốc	20,138%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 20%
2	Vũ Văn Bằng	Phó Tổng Giám đốc	14,0014%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 14%
3	Nguyễn Văn Phiên	Phó Tổng Giám đốc	0,0034%	Nghỉ hưu theo quy định từ 01/5/2019
4	Bùi Đăng Duẩn	Phó Tổng Giám đốc	0,003%	
5	Lê Thị Hiền	Phó phòng, Phụ trách phòng Kế toán tài chính	-	Thay bà Đặng Thị Hoa điều hành KTTTC, từ ngày 01/01/2017.

* Lý lịch tóm tắt

1. Ông Nguyễn Văn Sinh

Họ và tên:	Nguyễn Văn Sinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20 tháng 10 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
CMND số:	011258152 Ngày cấp: 08/12/2007
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 202 Nhà 125A, khu Tập thể Khóa Minh Khai, Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (142)
Số điện thoại di động:	0913024196
Địa chỉ email:	Nguyensinhdap1@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư hóa chất.

Quá trình công tác:			
10/1980 - 10/1986	Sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.		
11/1986 - 11/1998	Trưởng ca Điều độ Công ty, kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật sản xuất - Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.		
11/1998 - 3/2001	Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Chủ tịch Công đoàn Phòng KTCN-AT, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc		
3/2001 - 6/2002	Phó bí thư Đảng bộ, Giám đốc Xưởng Tổng hợp Urê, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc		
6/2002 - 12/2002	Trưởng phòng KTCN, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc		
1/2003 - 1/2006	Trưởng phòng Kỹ thuật, Ban QLDA DAP Hải Phòng		
02/2006 - 07/2008	Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Chủ tịch Công đoàn Ban QLDA DAP Hải Phòng		
7/2008 - 01/2012	Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM, Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Ủy viên BCH Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Chủ tịch công đoàn Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
02/2012 - 3/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Quyền Giám đốc Ban Quản lý Dự án DAP Hải Phòng		
3/2014 - 12/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		
01/2015 - 02/2015	Phó Bí thư Phụ trách Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		
03/2015 - đến nay	Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM		
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM			
Chức vụ tại tổ chức khác:			
Tổng cổ phần nắm giữ: 29.424.680 cổ phần, chiếm 20,13% vốn điều lệ. Trong đó:			
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 29.221.980 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 202.700 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL	
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Nguyễn Huyền Linh Phương	Con	150.000	0,1026%
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2. Ông Vũ Văn Bằng

Họ và tên:	Vũ Văn Bằng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06 tháng 03 năm 1969
Nơi sinh:	Xã Thái Dương, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
CMND số:	031969428 Ngày cấp: 16/4/2014
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	0225. 3979 368 (162)
Số điện thoại di động:	0982.294.881
Địa chỉ email:	Vuvanbangdap69@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư công nghệ hóa học
Quá trình công tác:	
10/1992 – 3/2000	Công nhân sửa chữa xưởng tổng hợp Urê – Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
3/2000 – 12/2002	Kỹ thuật viên, Phó Giám đốc, Giám đốc xưởng NPK – Chủ tịch công đoàn, bí thư chi bộ xưởng NPK – Công ty TNHH MTV phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
12/2002 – 7/2004	Công tác tại xưởng Urê – Công ty TNHH MTV Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
7/2004 – 3/2006	Kỹ sư công nghệ thuộc Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
4/2006 – 11/2006	Chuyển từ Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc đến phòng KT – Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng thuộc Tổng Công ty hóa chất Việt Nam
11/2006 – 10/2008	Phó phòng Kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng
10/2008 – 12/2009	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Điều độ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2009 – 12/2010	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2010 – 3/2012	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
3/2012 – 12/2014	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
01/2015 - đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần DAP – VINACHEM; Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem.
03/2015 - đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ - Phó Bí thư Đảng ủy
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị; Phó Tổng	

giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem.		
Chức vụ tại tổ chức khác:		
Tổng cổ phần nắm giữ: 20.457.486 cổ phần, chiếm 14,0 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 20.455.386 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 2.100 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Đoàn Thị Minh Thúy	Vợ	2.100
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

3. Ông Nguyễn Văn Phiên

Họ và tên:	Nguyễn Văn Phiên
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02 tháng 04 năm 1959
Nơi sinh:	Xã Trục Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
CMND số:	031999159 Ngày cấp: 11/11/2013
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	21/280B, Trần Nguyên Hãn, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	0225.3979365(168)
Số điện thoại di động:	0903479799
Địa chỉ email:	Phiendap1hp@yao.com.vn
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Kỹ sư cơ khí chuyên ngành chế tạo máy
Quá trình công tác:	
10/1977 – 11/1980	Học sinh trường trung cấp Cơ khí 1
3/1981 – 9/1985	Cán bộ phòng Tổ chức lao động, Xí nghiệp Xây lắp mỏ Apatit Lào Cai
10/1985 – 11/1989	Sinh viên trường Đại học Cơ điện Bắc Thái
12/1989 – 4/2000	Chuyên viên → Phó phòng → Trưởng phòng Tổ chức Hành chính nhà

	máy tuyển quặng Apatít thuộc Công ty Apatit Việt Nam	
5/2000 – 8/2002	Hiệu trưởng trường đào tạo nghề, Công ty Apatit Việt Nam	
9/2002 – 2/2012	Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng và Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
3/2012 – 31/12/2014	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
01/2015 đến 1/5/2019	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP - VINACHEM	
Chức vụ công tác hiện nay: Đã về chế độ từ 01/5/2019		
Chức vụ tại tổ chức khác:		
Tổng cổ phần nắm giữ: 5000 cổ phần, chiếm 0,0034 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VDL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

4. Ông Bùi Đăng Duẩn

Họ và tên:	Bùi Đăng Duẩn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	18 tháng 9 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Đồng Phú, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
CMND số:	013406875 Ngày cấp: 08/4/2011
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0225.3979365 (125)
Số điện thoại di động:	0904.177.277
Địa chỉ email:	

Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, KS Xây dựng	
Quá trình công tác:		
01/2013 – 12/2013	Bí thư chi bộ Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
12/2013 đến nay	Bí thư chi bộ Thị trường – Đầu tư xây dựng	
02/1987 – 8/2002	Cán bộ kỹ thuật Ban Quản lý dự án mở rộng mỏ Apatít Lào Cai	
9/2002 – 10/2006	Phó phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
11/2006 – 12/2008	Trưởng phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
1/2009 – 1/2012	Trưởng phòng kỹ thuật Giám sát Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	
02/2012 đến 11/2014	Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng Công ty TNHH MTV DAP VINACHEM	
Từ 2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem kiêm Trưởng phòng ĐTXD	
Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty		
Chức vụ tại tổ chức khác: Không		
Tổng cổ phần nắm giữ: 4.700 cổ phần, chiếm 0,003 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 4.700 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VDL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

5. Bà Lê Thị Hiền

Họ và tên:	Lê Thị Hiền
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	26/7/1981
Nơi sinh:	Hải Phòng
CMND số:	031069045 ngày cấp 04/3/2011 tại Hải Phòng
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh

Địa chỉ thường trú:	Số 9/3/43 Nguyễn Tường Loan, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải phòng	
Số điện thoại công ty:	0225.3 979 368 (126)	
Số điện thoại di động:	090 477 9668	
Địa chỉ email:		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Cử nhân kế toán tài chính	
Quá trình công tác:		
Từ 4/2005-tháng 7/2006	Nhân viên Phòng Kế toán – Công ty CP Điện tử tin học Viễn thông	
Từ 8/2006-tháng 4/2007	Kế toán trưởng Trung tâm Truyền hình cáp, Quận 2 TP Hồ Chí Minh, Công ty Truyền hình cáp Saigontourist.	
Từ 5/2008 -tháng 12/2010	Nhân viên Phòng Tài vụ - Ban QLDA DAP Hải Phòng.	
Từ 01/2011 -tháng 11/2016	Nhân viên Phòng Kế toán- Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem (nay là Công ty cổ phần DAP-Vinachem)	
Từ 11/2016 -tháng 12/2016	Phó Phòng Kế toán tài chính - Công ty cổ phần DAP-Vinachem.	
Từ tháng 01/2017 đến nay	Phó Phòng, Điều hành phòng Kế toán tài chính - Công ty cổ phần DAP-Vinachem.	
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó phòng, điều hành phòng Kế toán Tài chính		
Chức vụ tại tổ chức khác: Không		
Tổng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có		

- Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc: Có thay đổi.
- + Ông Nguyễn Văn Phiên – Phó Tổng Giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ 01/5/2019.
- + Về thay đổi nhân sự BKS ông Hà Trung Kiên giữ chức vụ: Trưởng BKS từ 25/4/2019
- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Ngày 01/01/2019: 629 người

+ Ngày 31/12/2019: 630 người

- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

+ Tuyển dụng lao động mới để bổ sung cho sản xuất kinh doanh của Công ty:

Lao động của Công ty phần lớn được đào tạo các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp, công nhân kỹ thuật chuyên ngành hóa chất (phù hợp với chuyên ngành sản xuất phân bón vô cơ). Năm 2019 lao động của Công ty xin chấm dứt HĐLĐ là 51 người, lao động tuyển mới là 52 người.

Đến nay bộ máy quản lý và lao động của Công ty về cơ bản đã được tinh gọn, phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty. Đến cuối năm 2019 lao động đã giảm được 50 lao động.

+ Đảm bảo việc làm, thu nhập, chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ phép, lễ theo đúng quy định;

+ Tiền lương: Tiền lương thực hiện của CBCNV cả năm 2019 65,570 tỷ đồng, bình quân 8,48 triệu đồng/người/tháng (bao gồm: Tiền lương hàng tháng, tiền lương làm ca đêm, làm thêm giờ, tiền làm ngày lễ, tết) tăng 26% tiền lương bình quân theo HĐLĐ. Năm 2019 mặc dù Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong SXKD, nhưng với sự cố gắng của Lãnh đạo Công ty đã không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, ổn định thu nhập, cải thiện đời sống văn hóa cho người lao động để CBCNV an tâm làm việc.

+ Tiền lương cho người quản lý: Tổng tiền lương đã chi là: 1.248 triệu đồng, bình quân là 25,99 triệu đồng/người/tháng tăng 35% tiền lương cơ bản theo thang bảng lương quản lý của Công ty.

+ Tiếp thu, áp dụng các ý tưởng sáng tạo, sáng kiến cải tiến của người lao động. Năm 2019 Công ty có 58 sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất được áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, làm lợi 3,33 tỉ đồng, số tiền thưởng sáng kiến là: 103,5 triệu đồng.

3- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2019:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 là: 10,65 tỷ đồng.

- Thực hiện năm 2019 là: 0,2 tỷ đồng.

*** Tình hình thực hiện một số dự án như sau:**

Năm 2019 chuẩn bị đầu tư thực hiện dự án “Tuyến cáp điện 22KV từ trạm 110KV Nam Đình Vũ về Công ty”. Các dự án khác nằm trong kế hoạch đầu tư của năm 2019 nhưng Công ty có chủ trương dừng hoặc dẫn tiến độ chưa thực hiện trong năm 2019 bao gồm: Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng bãi chứa gyps đã qua xử lý; Dự án chứa Bãi xỉ than và chất thải rắn; Dự án lọc axits photphoric nâng cao chất lượng DAP và đường ống xuất axits photphoric.

* Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4- Về tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (Triệu đồng)	Năm 2019 (Triệu đồng)	So sánh TH 2019 với 2018 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	1.950.685	1.899.260	
2	Doanh thu thuần	2.309.984	1.645.168	
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	168.880	5.175,6	
4	Lợi nhuận khác	32.801	478,8	

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (Triệu đồng)	Năm 2019 (Triệu đồng)	So sánh TH 2019 với 2018 (%)
5	Lợi nhuận trước thuế	201.681	5.654	
6	Lợi nhuận sau thuế	201.681	5.654	
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ	1.380 đ/CP	39 đ/CP	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,79	0,99	
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh	0,36	0,45	
	TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn			
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,37	0,34	
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,59	0,51	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn bán hàng/Hàng tồn kho bình quân)	6.69	4,22	
	Giá vốn hàng bán	1.951.157	1.443.593	
	Hàng tồn kho bình quân	291.733	326.817	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,18	0,87	
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,003	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,16	0,004	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,10	0,003	
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,07	0,003	

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu tính đến 31/12/2019:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 146.109.900 cổ phần
- Loại cổ phần: phổ thông
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 22.010.685 CP
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 124.099.215 CP

* Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn điều lệ)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Số 1A Trảng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0100100061	64,00%
2	Công ty CP XNK Quảng Bình	Số 23 lô 1, khu 97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0200730878	15,17%

- Theo tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước:

Loại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trong nước - Cá nhân: 11.076.409 CP - Tổ chức: 135.032.691 CP	99,999%
Nước ngoài - Cá nhân: 800 CP - Tổ chức: 0 CP	0,001%

- Theo sở hữu Nhà nước và các cổ đông khác

STT	Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	64,0
2	Cổ đông khác	36,0
	Cộng	100

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

d) Các chứng khoán khác: không có

6- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty trong năm 2019:

6.1. Nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên, vật liệu được sử dụng để sản xuất ước: 545.000 tấn/năm

- Nguyên vật liệu chính: Quặng apatít, lưu huỳnh, amoniac, than cám: 512.000 tấn

6.2. Tiêu thụ năng lượng trong năm 2019:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Than cám 46.735 tấn/năm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả. Tận thu nhiệt độ quá trình hấp thụ X0201 A/B, đồng thời thay thế nguồn hơi gia nhiệt nước rửa vải từ trung áo sang thấp áp.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo)

6.3. Tiêu thụ nước trong năm 2019

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Mua nước Sông Đa Độ về Công ty xử lý phục vụ sản xuất và sinh hoạt 4.600 m³/ngày.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 84%

- Lượng nước thải: Bình quân 750 m³/ngày đêm, chiếm 16% lượng nước nhận về;

- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước: Giấy phép số 2062/GP-UBND ngày 23/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp;

- Hồ sơ kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo Nghị định 67/NĐ - CP: Đầy đủ;

- Hệ thống xử lý nước thải: Công suất xử lý của hệ thống: 960 m³/ngày đêm.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Là đơn vị sản xuất phân bón đóng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, công tác bảo vệ môi trường luôn được Công ty chú trọng đặt lên hàng đầu; Công ty đã thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

- Giáo dục, nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên Công ty để mọi người tự giác chấp hành, thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất; mọi CBCNV Công ty đều chung tay bảo vệ môi trường vì sự phát triển bền vững và tồn tại của Công ty.

- Công ty tiếp tục duy trì quản lý môi trường theo Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015. Thực hiện đầy đủ chế độ quan trắc, giám sát môi trường thường xuyên và định kỳ. Kết quả, toàn bộ các thông số quan trắc môi trường về khí thải, nước thải đều đáp ứng Quy chuẩn tương ứng. Duy trì vận hành hệ thống truyền dữ liệu online về Sở Tài nguyên và Môi trường bao gồm: dữ liệu quan trắc online về khí thải; dữ liệu tiêu thụ điện của Trạm xử lý nước thải, tiêu thụ điện của Thiết bị lọc bụi tĩnh điện của lò hơi; camera quan sát ống khói. Đến nay, chưa có bất kỳ phản ánh nào của Sở Tài nguyên và Môi trường Hải Phòng.

- Đối với môi trường bãi chứa thạch cao PG, Công ty đã duy trì hoạt động ổn định, liên tục 02 bơm nước (động cơ điện) từ hồ chứa nước bãi thạch cao PG về nhà máy để sử dụng lại; duy trì vận hành 02 bơm nước Diesel từ hồ điều hòa về hồ chứa bãi thạch cao PG, chủ động bơm rút hạ thấp mức nước các hồ chứa, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong mùa mưa.

- Các đơn vị đã tiếp tục triển khai trồng bổ sung cây xanh lên bãi thạch cao PG, trồng cây trên tuyến đường vào nhà máy thạch cao, quanh, trên bãi cải tạo được môi trường xung quanh khu vực sản xuất và bãi chứa thạch cao PG.

- Gắn công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động với thi đua khen thưởng, hàng tháng, năm. Công tác vệ sinh trong toàn Công ty đều được phân cấp trách nhiệm cụ thể cho từng tổ, từng đơn vị sản xuất thực hiện; mỗi một khu vực đều có đơn vị quản lý và bảo đảm vệ sinh môi trường;

- Không ngừng nghiên cứu, đổi mới công nghệ; đầu tư khoa học kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên, nâng cao năng suất thiết bị, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; cải thiện môi trường ngày càng tốt hơn và nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Giám sát, kiểm tra môi trường lao động với tần suất 1 lần/năm;

- Hàng năm tổ chức huấn luyện, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, vệ an toàn bảo hộ lao động và an toàn các thiết bị nghiêm ngặt; thực hiện quản lý theo ISO 9001-2008, chương trình tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu việc hư hỏng máy móc, giảm thiểu việc ô nhiễm môi trường;

- Hàng năm tổ chức đo, kiểm môi trường lấy mẫu các thông số về môi trường: Do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động Công nghiệp - Bộ Công Thương thực hiện. Các thông số môi trường đều nằm trong phạm vi cho phép theo quy định của Bộ Y tế.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động định biên năm 2019 là 680 người.

b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi:

- 100% người lao động được đóng BHXH; được ăn 01 bữa cơm ca theo tiêu chuẩn cao nhất (730.000 đồng/người/tháng), bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật trong ca sản xuất không phải đóng tiền; được cấp bảo hộ lao động và phương tiện bảo vệ cá nhân theo cương vị làm việc.

- Công ty có Bộ phận y tế với 03 người, thường trực 24/24h. Ngày 01 tháng 12 năm 2019; 01 nhân viên đã có Quyết định nghỉ hưu theo chế độ.

- Hàng năm khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên tần suất 1 lần/năm, một số bộ phận lao động nặng nhọc 2 lần/năm;

- Các đối tượng trong tiêu chuẩn được bố trí nghỉ điều dưỡng, đi tham quan nghỉ mát hàng năm đều thực hiện.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động. Năm 2019 đã huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên, trung bình 14 giờ/người/năm.

6.6. Chương trình liên quan đến phát triển cộng đồng:

- Năm 2019 Công ty ủng hộ công tác xã hội, từ thiện với số là: 30,80 triệu đồng

III- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1- Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tại thời điểm báo cáo:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của cá nhân cuối kỳ	Chức danh thành viên HĐQT ở Cty khác
1	Ông Lâm Thái Dương	CT.HĐQT	0,002%	
2	Ông Nguyễn Văn Sinh	TV.HĐQT-Tổng GD	0,1387%	Không
3	Ông Vũ Văn Bằng	TV.HĐQT-Phó TGD	0,0014%	Không
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	TV.HĐQT	0	Chủ tịch HĐQT Cty CP XNK Cát Long. TGD CTCP XNK Quảng Bình
5	Ông Hoàng Mạnh Thắng	TV.HĐQT	0,342%	

Ghi chú:

- Các thành viên từ mục 1 đến mục 3: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;

- Thành viên mục 4: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Công ty XNK Quảng Bình;

- Thành viên mục 5: Là thành viên Hội đồng quản trị độc lập;

- Tại thời điểm báo cáo, số lượng và cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị Công ty như sau:

+ Số lượng: 05 thành viên;

+ Cơ cấu: 04 thành viên đại diện sở hữu của cổ đông lớn, trong đó có 02 thành viên tham gia điều hành (các thành viên này đều không phải là thành viên độc lập); 01 thành viên độc lập.

2- Hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác quản trị doanh nghiệp, tiết kiệm các chi phí quản lý, tiêu hao định mức nguyên nhiên liệu; tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc xem xét, sửa đổi bổ sung hệ thống Quy chế quản lý nội bộ và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được sửa đổi, bổ sung của Công ty, ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty nhằm tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án quản trị chi phí, giá thành, giá bán sản phẩm của Công ty luôn được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc phát sinh đặc biệt là công tác tiêu thụ sản phẩm, vấn đề bảo vệ môi trường và quyết toán các dự án hoàn thành của Công ty. Thành

lập Tổ thẩm định, giúp việc cho HĐQT thẩm định những công việc đấu thầu về mua sắm hàng hóa, đầu tư xây dựng.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành.

3- Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT Công ty, các văn bản chỉ đạo của cấp trên (Chính phủ, các Bộ, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam), thành lập Tổ công tác để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, hàng tháng, quý... để tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp và tiết giảm chi phí.

4- Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

- Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đã ban hành các nghị quyết, quyết định sau:

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	21/01/2019	Phiên họp HĐQT lần thứ 1-2019
2	02/NQ-HĐQT	11/03/2019	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
3	03/NQ-HĐQT	04/04/2019	V/v vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng BIDV
4	04/NQ-HĐQT	08/04/2019	Về kết quả SXKD quý I và kế hoạch SXKD quý II/2019; Thông qua các hồ sơ, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
5	05/NQ-HĐQT	16/04/2019	Thông qua hồ sơ, tài liệu bổ sung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
6	06/NQ-HĐQT	18/04/2019	Thông qua BCTC quý I/2019
7	07/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
8	08/NQ-HĐQT	02/08/2019	Về kết quả SXKD quý II và kế hoạch SXKD quý III/2019
9	09/NQ-HĐQT	11/10/2019	Về kết quả SXKD quý III và kế hoạch SXKD quý IV/2019
	Các Quyết định:		
10	01A/QĐ-DAP	02/01/2019	Ban hành Quy chế quản lý tiêu thụ sản phẩm của Công ty
11	14/QĐ-DAP	14/01/2019	Giao kế hoạch SXKD quý I/2019
12	38/QĐ-DAP	19/02/2019	Điều chỉnh hạn mức tồn kho nguyên nhiên vật liệu chính, kho tổng hợp và sản phẩm DAP
13	38A/QĐ-DAP	20/02/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
14	51/QĐ-DAP	11/03/2019	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
15	52/QĐ-DAP	11/03/2019	Nâng lương cán bộ quản lý
16	54/QĐ-DAP	13/03/2019	Phê duyệt quyết toán chi phí thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án "Mở rộng nâng công suất nhà máy DAP từ 330.000 tấn/năm lên 660.000 tấn/năm"
17	55/QĐ-DAP	13/03/2019	Phê duyệt quyết toán chi phí thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Xưởng sản xuất Fluosilicate
18	59/QĐ-DAP	14/03/2019	Nghị việc hưởng chế độ hưu trí

19	75/QĐ-DAP	04/04/2019	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện 2018
20	76/QĐ-DAP	04/04/2019	Ban hành Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP DAP-Vinachem
21	77/QĐ-DAP	04/04/2019	Ban hành Quy chế Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần DAP-Vinachem đầu tư tại doanh nghiệp khác
22	86/QĐ-DAP	11/04/2019	Giao kế hoạch SXKD quý II/2019
23	102/QĐ-DAP	24/04/2019	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông
24	123/QĐ-DAP	22/05/2019	Mức lương Trưởng Ban kiểm soát
25	126/QĐ-DAP	23/05/2019	Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2019
26	127/QĐ-DAP	23/05/2019	Thành lập Tổ thẩm định mua sắm vật tư của Công ty
27	135A/QĐ-DAP	30/05/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
28	151/QĐ-DAP	14/06/2019	Ban hành Quy chế trả lương Công ty
29	184/QĐ-DAP	8/7/2019	Phê duyệt kết quả chào giá cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019
30	189/QĐ-DAP	9/7/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua axit sulfuric
31	198/QĐ-DAP	25/7/2019	Giao Kế hoạch SXKD quý 3 năm 2019 của Công ty
32	221/QĐ-DAP	15/8/2019	Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Sửa chữa thiết bị làm lạnh axit chung E0141"
33	245/QĐ-DAP	6/9/2019	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài
34	255A/QĐ-DAP	27/9/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua axit sunfuric
35	263/QĐ-DAP	11/10/2019	Giao kế hoạch SXKD Quý IV năm 2019 của Công ty
36	268/QĐ-DAP	16/10/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua axit sunfuric
37	272/QĐ-DAP	29/10/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
38	278/QĐ-DAP	8/11/2019	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty CP DAP-VINACHEM
39	280A/QĐ-DAP	13/11/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua lưu huỳnh
40	298A/QĐ-DAP	16/12/2019	Phê duyệt định mức tiêu hao một số nguyên vật liệu, năng lượng chính năm 2019 của Công ty CP DAP-VINACHEM
41	302/QĐ-DAP	24/12/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Lưu huỳnh năm 2020
42	303/QĐ-DAP	24/12/2019	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 lỏng năm 2020
43	309/QĐ-DAP	31/12/2019	Ban hành Hệ thống Thang lương, bảng lương, mức lương và Phụ cấp lương mới (sửa đổi, bổ sung) của Công ty DAP

IV- Ban Kiểm soát

1- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Ông Hà Trung Kiên	Trưởng ban	-	Bắt đầu là TV BKS và giữ chức Trưởng BKS từ 25/4/2019
2	Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	0%	Bắt đầu là TV BKS từ 19/12/2014
3	Bà Bùi Thị Ngọc	Thành viên	0,103%	Bắt đầu là TV BKS từ 19/12/2014

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát hiện tại là 03 người.

2- Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2019:

* *Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:*

Ban Kiểm soát đã kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục hoàn thiện, ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty gồm chức năng và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty. Các văn bản gửi cho HĐQT Công ty và các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời; các văn bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát cùng thời điểm gửi cho các thành viên HĐQT.

Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT; Điều lệ, các quy định khác của Công ty và pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được mục tiêu đề ra.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ ý kiến khiếu nại hay tố cáo bằng văn bản nào của các cổ đông.

* *Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:*

Ban Kiểm soát với tư cách là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty, làm việc theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập nhưng luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và được HĐQT hỗ trợ trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình nên các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đều hoàn thành.

Ban kiểm soát được mời và tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ của HĐQT trong năm 2019. Ban kiểm soát đã trực tiếp đóng góp các ý kiến tại các cuộc họp và bằng văn bản, báo cáo khi có văn bản xin ý kiến của HĐQT.

Trong quá trình làm việc với Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác Ban Kiểm soát luôn giữ vững tính độc lập, khách quan và đã nhận được sự hợp tác chặt chẽ trên tinh thần vì lợi ích chung của Công ty.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, báo cáo tài chính quý, 6 tháng được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban kiểm soát.

c) Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không

3- Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Trưởng phòng Kế toán Tài chính:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (Tr.đ)	Tiền lương (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)
I. Hội đồng Quản trị						
1	Lâm Thái Dương	CT. HĐQT	60,00		15,3	75,3
2	Nguyễn Văn Sinh	TV HĐQT-TGD	48,00	349,6	15,3	413,9
3	Vũ Văn Bằng	TV HĐQT-P.TGD	48,00	309,3	15,3	373,6
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	TV HĐQT	48,00		15,3	63,3
5	Hoàng Mạnh Thắng	TV HĐQT	48,00		15,3	63,3

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (Tr.đ)	Tiền lương (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)
II. Ban Tổng Giám đốc						
1	Nguyễn Văn Phiên (nghỉ chế độ từ 01/5/2019)	Phó TGD		96,6	2,0	98,6
2	Bùi Đăng Duẩn	Phó TGD		309,3	15,3	325,6
III. Ban Kiểm soát						
1	Hà Trung Kiên	Trưởng ban (Từ ngày 25/4/2019)	-	183,2	15,3	199,5
2	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	36,00		15,3	51,30
3	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	36,00		15,3	51,30
IV. Trưởng phòng KTTC						
1	Lê Thị Hiền	Phụ trách P. KTTC		204,02	15,3	219,32

Ông Hà Trung Kiên - Trưởng Ban Kiểm soát thời gian làm việc từ 25/4/2019 đến nay.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan, cổ đông lớn (không có)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan, cổ đông lớn trong năm 2019.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua
1	CTCP XNK Cát Long	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là HĐQT CTCP XNK Cát Long đồng thời là TV HĐQT Công ty CP DAP-VINACHEM	0201872307	Xóm 6 Cống Tranh, xã Đông Sơn, Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng	Tháng 01/2019	Văn bản số 05/DAP-HĐQT ngày 02/01/2019
2	CTCP XNK Cát Long				Tháng 01/2019	Văn bản số 06/DAP-HĐQT ngày 02/01/2019
3	CTCP XNK Cát Long				Tháng 01/2019	Văn bản số 23/DAP-HĐQT ngày 10/01/2019
4	CTCP XNK Cát Long				Tháng 01/2019	Văn bản số 121/DAP-HĐQT ngày 25/02/2019
5	CTCP XNK Cát Long				Tháng 3/2019	Văn bản số 145/DAP-HĐQT ngày 05/3/2019
6	CTCP XNK Cát Long				Tháng 3/2019	Văn bản số 162/DAP-HĐQT ngày 11/3/2019
7	CTCP XNK Cát Long				Tháng 4/2019	Văn bản số 263/DAP-HĐQT ngày 12/4/2019
8	CTCP XNK Cát Long				Tháng 5/2019	Văn bản số 326/DAP-HĐQT ngày 13/5/2019
9	CTCP XNK Cát Long				Tháng 5/2019	Văn bản số 352/DAP-HĐQT ngày 22/5/2019

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua
10	CTCP XNK Cát Long				Tháng 6/2019	Văn bản số 390/DAP-HĐQT ngày 10/6/2019
11	CTCP XNK Cát Long				Tháng 7/2019	Văn bản 509/DAP-HĐQT ngày 23/7/2019
12	CTCP XNK Cát Long				Tháng 8/2019	Văn bản 526/DAP-HĐQT ngày 02/8/2019
13	CTCP XNK Cát Long				Tháng 8/2019	Văn bản 708/DAP-HĐQT ngày 08/10/2019
14	CTCP XNK Cát Long				Tháng 8/2019	Văn bản 566/DAP-HĐQT ngày 14/8/2019
15	CTCP XNK Cát Long				Tháng 9/2019	Văn bản 653/DAP-HĐQT ngày 16/9/2019
16	CTCP XNK Cát Long				Tháng 12/2019	Văn bản 885/DAP-HĐQT ngày 13/12/2019
17	CTCP XNK Quảng Bình	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là TGD CTCP	0200730878	Số 23, lô 1, khu 97 Bạch Đằng, p. Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Tháng 7/2020	Văn bản số 499/DAP-HĐQT ngày 18/7/2019
18	CTCP XNK Quảng Bình	XNK Quảng Bình đồng thời là TV			Tháng 8/2019	Văn bản 707/DAP-HĐQT ngày 08/10/2019
19	CTCP XNK Quảng Bình	HĐQT Công ty CP DAP-VINACHEM			Tháng 11/2019	Văn bản 815/DAP-HĐQT ngày 18/11/2019

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Theo đúng quy định hiện hành;

IV- BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Địa chỉ công bố thông tin: <http://www.dap-vinachem.com.vn>

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Sinh

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

(Kèm theo Báo cáo số /BC-DAP ngày tháng 4 năm 2019)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

TT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty nếu có	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Lâm Thái Dương		CT.HĐQT	130889834	04/12/2006	CA Phú Thọ		3.100	0,002%	
2	Ông Nguyễn Văn Sinh		TV.HĐQT	011258152	08/12/2007	CA Hà Nội		202.700	0,138%	
	Nguyễn Huyền Phương Linh			013025804	08/12/2007	CA Hà Nội		150.000	0,1026%	Con
3	Ông Vũ Văn Bằng		TV.HĐQT Phó TGĐ	03196428	16/04/2014	CA Hải Phòng		2.100	0,0014%	
	Đoàn Minh Thúy		Nhân viên	031955420	04/04/2013	CA Hải Phòng		2.100	0,0014%	Vợ
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương		TV.HĐQT	031177000 067	20/6/2014	CA Hải Phòng		0	0%	
5	Ông Hoàng Mạnh Thắng		TV.HĐQT	012690578	11/04/2004	CA Hà Nội		500.000	0,342%	
6	Ông Nguyễn Văn Phiên		Phó TGĐ	031999159	11/11/2013	CA Hải Phòng		5.000	0,0034%	
	Bà Đào Thị Thu Hiền		Nhân viên	031717424	16/04/2008	CA Hải Phòng		2.000	0,001%	Vợ
7	Ông Bùi Đăng Dẫn		Phó TGĐ	031406875	08/04/2011	CA Hà Nội		4.700	0,003%	
8	Ông Hà Trung Kiên		TB.BKS			CA Phú Thọ		0	0%	
9	Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên		KSV	012718524	20/6/2014	CA Hà Nội		0	0%	



TT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty nếu có	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
10	Bà Bùi Thị Ngọc		KSV	030739837	18/8/2003	CA Hải Phòng		150.000	0,103%	
11	Bà Lê Thị Hiền		Điều hành Phòng KTTC	031069045	04/03/2011	CA Hải Phòng		0	0%	
12	Nguyễn Hoàng Trung		Người được ủy quyền CBTT	013060229	29/3/2008	CA Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thùy Liên		Nhân viên	013267211	25/5/2010	CA Hà Nội		8.500	0,0058%	Vợ

2. Giao dịch của người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Phiên	Phó Tổng Giám đốc	3.300	0,0022%	5.000	0,0034%	Tăng do mua

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM

